

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 26/2003/QĐ-TTg ngày 17/02/2003 về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo đến năm 2005.**

#### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Quyết định số 71/2001/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2001 - 2005;*

*Căn cứ Quyết định số 06/2003/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện kết luận Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX về giáo dục và đào tạo;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo đến năm 2005 với những nội dung chính sau:

##### **1. Mục tiêu của chương trình:**

Triển khai thực hiện một số dự án then chốt nhằm:

- Tạo bước chuyển biến cơ bản về chất lượng giáo dục, đưa nền giáo dục nước ta thoát khỏi tình trạng tụt hậu so với các nước phát triển trong khu vực, tiếp cận với trình độ tiên tiến của

thế giới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam, phục vụ thiết thực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của từng vùng, từng địa phương.

- Đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, chương trình giáo dục các cấp học, bậc học và trình độ đào tạo; phát triển đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu vừa tăng quy mô, vừa nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, đặc biệt chú trọng nhân lực khoa học - công nghệ trình độ cao, cán bộ quản lý, kinh doanh giỏi và công nhân kỹ thuật lành nghề trực tiếp góp phần nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế; đẩy nhanh tiến độ thực hiện phổ cập trung học cơ sở.

##### **2. Nội dung của chương trình:**

Chương trình bao gồm 7 dự án:

**Dự án 1:** Củng cố và phát huy kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Dự án này tập trung vào các nội dung:

a) Hoàn thành xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học cho 235 xã và 18 huyện chưa đạt chuẩn;

b) Hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi ở 40 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

c) Đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở ở 30 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**Dự án 2:** Đổi mới chương trình, nội dung sách giáo khoa. Dự án này tập trung vào các nội dung:

a) Đổi mới chương trình, nội dung sách giáo khoa mầm non, phổ thông;

b) Biên soạn các loại sách dạy tiếng Việt và tiếng dân tộc cho trẻ em dân tộc. Tiếp tục triển khai dự án về dạy tiếng Việt, tiếng dân tộc;

c) Đổi mới mục tiêu, chương trình giáo dục đào tạo và cải tiến tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.



**Dự án 3:** Đào tạo cán bộ tin học và đưa tin học vào nhà trường, đẩy mạnh dạy ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân. Dự án này tập trung vào các nội dung:

a) Đào tạo nhân lực công nghệ thông tin; đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng công nghệ thông tin ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề;

b) Triển khai dạy tin học và từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ở nhà trường phổ thông;

c) Đẩy mạnh dạy ngoại ngữ trong các trường phổ thông, các trường đào tạo nghề và trong các trường đại học, cao đẳng.

**Dự án 4:** Đào tạo và bồi dưỡng giáo viên, tăng cường cơ sở vật chất các trường sư phạm. Dự án này có những nội dung chính sau:

a) Đổi mới hệ thống đào tạo sư phạm và xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, có phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục ở các bậc học, cấp học;

b) Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị học tập cho các trường sư phạm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên.

**Dự án 5:** Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng dân tộc ít người và vùng còn nhiều khó khăn. Những nội dung chính của dự án là:

a) Củng cố và xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất cho hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, trường dự bị đại học;

b) Xây dựng, củng cố hệ thống trường bán trú cụm xã, xã và các lớp ghép ở bản, làng, phum, sóc để thực hiện vững chắc phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ;

c) Tăng cường công tác giáo dục hướng nghiệp - dạy nghề, đặc biệt cho học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú nhằm tạo nguồn cán bộ cho các địa phương thuộc miền núi và vùng các dân tộc thiểu số;

d) Hỗ trợ những học phẩm tối thiểu cho các học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh các địa phương thuộc miền núi, vùng dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

**Dự án 6:** Tăng cường cơ sở vật chất các trường học, các Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp; xây dựng một số trường đại học, trung học chuyên nghiệp trọng điểm. Dự án này cùng với Chương trình kiên cố hóa trường học và một số dự án có liên quan nhằm cải thiện dần từng bước về cơ sở vật chất kỹ thuật hệ thống trường học; xây dựng một số mô hình trường chuẩn về cơ sở vật chất, một số cơ sở mạnh về đào tạo nguồn nhân lực của hệ thống giáo dục quốc dân để thu hút và khai thác có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho các nhà trường.

**Dự án 7:** Tăng cường năng lực đào tạo nghề. Dự án này tập trung vào việc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị; đổi mới chương trình giáo dục nghề nghiệp; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên ở các trường dạy nghề và các trung tâm dạy nghề được lựa chọn nhằm từng bước hình thành các trường và trung tâm dạy nghề trọng điểm có chất lượng đào tạo tương đương trường dạy nghề của các nước trong khu vực.

### 3. Nguồn kinh phí thực hiện các dự án:

a) Ngân sách nhà nước;

b) Hỗ trợ theo phương thức tự nguyện của các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

c) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### 4. Quản lý dự án:

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý, điều hành, tổng hợp chung tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương tổ chức thực hiện các Dự án số 1, 2, 3, 4, 5, 6;



b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương tổ chức thực hiện Dự án số 7.

**Điều 2.** Căn cứ vào nội dung các dự án nêu tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các chương trình dự án có liên quan của ngành, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai, lập kế hoạch hàng năm, tổ chức, hướng dẫn kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tiến độ và kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 162/QĐ-TTg ngày 18/02/2003 phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai giai đoạn 2003 - 2005.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 58/2002/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước và Tổng công ty nhà nước;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tại Công văn số 585/TT-UB ngày 12 tháng 7 năm 2002; ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ và kết luận của cuộc họp thẩm định ngày 24 tháng 12 năm 2002,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai giai đoạn 2003 - 2005 như Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc theo đúng nội dung và tiến độ đã được duyệt. Trường hợp điều chỉnh, bổ sung phải được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 3.** Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, địa phương liên quan có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai trong việc thực hiện Phương án này theo các thủ tục, quy định hiện hành.

Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện Phương án này, đồng thời kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và Thủ